**UBND QUẬN LONG BIÊN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ I MÔN CÔNG NGHỆ 6**

**TRƯỜNG THCS CỰ KHỐI NĂM HỌC: 2023 – 2024**

*Thời gian làm bài: 45 phút*

**ĐỀ CHÍNH THỨC**

*Ngày kiểm tra: 14 /12/2023*

**MÃ ĐỀ 01**

**I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (5 điểm): Ghi vào bài làm chữ cái đứng trước đáp án đúng:**

**Câu 1.** Cácphương pháp chế biến thực phẩm là:

 A. ướp và làm khô B. sử dụng nhiệt và không sử dụng nhiệt

 C. là lạnh và đông lạnh D. tất cả các phương án trên

**Câu 2.** **Căn cứ vào giá trị dinh dưỡng, t**hực phẩm thường được chia thành mấy nhóm chính?

 A. 2. B. 3. C. 4. D. 5.

**Câu 3.** Nhóm thực phẩm nào là nguồn cung cấp năng lượng chủ yếu cho mọi hoạt động của cơ thể?

 A. Chất đường, bột (Glucid). B. Chất đạm (Protein).

 C. Chất béo (Lipit). D. Chất vitamin và chất khoáng.

**Câu 4.** Trung bình thức ăn sẽ được tiêu hóa hết sau bao nhiêu thời gian?

 A. 1- 2 giờ B. 2-3 giờ C. 3-4 giờ D. 4-5 giờ.

**Câu 5.** Kiến trúc nhà ở đặc trưng cho các khu vực thành thị, có mật độ dân cư cao là

 A. nhà ba gian. B. nhà nổi. C. nhà chung cư. D. nhà sàn.

 **Câu 6.** Chất nào thường được sử dụng để bảo quản bằng cách ướp cá?

 A. Muối. B. Đường.

 C. Mì chính D. Tương.

**Câu 7.** **V**ai trò của nhóm thực phẩm giàu chất khoáng và vitamin là:

 A. tạo ra tế bào mới. B. cung cấp năng lượng.

 C. tăng sức đề kháng. D. bảo vệ cơ thể.

**Câu 8.** Có bao nhiêu bước chính để xây dựng một ngôi nhà?

 A. 1. B. 2 . C. 3. D. 4.

**Câu 9.** “Tận dụng tối đa năng lượng từ gió tự nhiên và ánh sáng mặt trời’’ là đặc điểm nào của ngôi nhà thông minh?

 A. Tính tiện ích. B.Tính an ninh, an toàn.

 C. Tính tiết kiệm năng lượng. D.Tính an toàn và tiết kiệm năng lượng.

**Câu 10.** Khu vực chức năng nào là nơi để gia chủ tiếp khách và các thành viên trong gia đình trò chuyện?

 A. Khu vực sinh hoạt chung. B. Khu vực thờ cúng.

 C. Khu vực ăn uống. D. Khu vực nghỉ ngơi.

**Câu 11.** Phương pháp chế biến thực phẩm nào sau đây không sử dụng nhiệt?

A. Hấp B. Muối chua C. Nướng D. Kho

**Câu 12.** Hành động nào dưới đây thể hiện hành động **không** tiết kiệm điện?

 A. Mở cửa sổ khi trời sáng.

 B. Không đóng cửa tủ lạnh sau khi sử dụng xong.

 C. Sử dụng pin năng lượng mặt trời trong gia đình.

 D. Tắt hết các thiết bị điện không cần thiết khi không sử dụng.

**Câu 13.** Nguyên tắc hoạt động của hệ thống trong ngôi nhà thông minh là:

 A. xử lý - Nhận lệnh - Chấp hành
 B. xử lý - Chấp hành - Nhận lệnh
 C. nhận lệnh - Xử lý - Chấp hành
 D. nhận lệnh - Chấp hành - Xử lý

**Câu 14.** Chúng ta cần tiết kiệm năng lượng để:

 A. bảo vệ thiên nhiên, môi trường, sức khỏe, giảm chi phí.

 B. giảm chi phí, bảo vệ tài nguyên.

 C. bảo vệ sức khỏe, môi trường.

 D. không cần tiết kiệm năng lượng.

**Câu 15.** Nhà ở bao gồm các phần chính sau:

 A. móng nhà, sàn nhà, khung nhà, tường, mái nhà, cửa ra vào, cửa sổ.
 B. sàn nhà, khung nhà, cửa ra vào, cửa sổ
 C. khung nhà, tường, mái nhà, cửa ra vào, cửa sổ
 D. móng nhà, sàn nhà, tường, mái nhà

**Câu 16.** Nếu ăn uống thiếu chất thì cơ thể sẽ:

 A. suy dinh dưỡng B. bị béo phì

 C. vận động khó khăn. D. dễ mắc các bệnh: tim mạch, huyết áp,…

**Câu 17.** Hành động nào sau đây gây lãng phí năng lượng?

 A. Nấu thức ăn khi thực phẩm đã được rã đông. B. Tắt bếp khi nước sôi.

 C. Bật đèn khi lên xuống cầu thang lúc trời sáng. D. Dùng nồi nhỏ khi nấu ít thức ăn.

**Câu 18.** Nhóm thực phẩm nào sau đây là nguồn cung cấp chất béo?

 A. Gạo, đậu xanh, ngô, khoai. B. Bắp cải, cà rốt, táo, cam.

 C. Thịt, trứng, sữa. D. Mỡ, bơ, dầu đậu nành

**Câu 19.** Món ăn nào dưới đây áp dụng phương pháp làm chín thực phẩm bằng sức nóng trực tiếp của nguồn nhiệt?

 A. Chả giò. B. Sườn nướng. C. Gà rán. D. Canh chua.

**Câu 20.** Phương pháp luộc có ưu điểm là:

 A. dễ chế biến.

 B. không tốn nhiều gia vị.

 C. chế biến từ những thực phẩm thông dụng.

 D. dễ chế biến, không tốn nhiều gia vị, chế biến từ những thực phẩm thông dụng.

**II. PHẦN TỰ LUẬN (5 điểm)**

**Câu 1(2đ**): Hãy nêu các phương pháp bảo quản thực phẩm? Mỗi phương pháp lấy ít nhất hai ví dụ.

**Câu 2(2đ):** Hôm nay mẹ cùng em đi chợ mua một số thực phẩm để chế biến bữa ăn trưa đảm bảo cung cấp đầy đủ 4 nhóm thực phẩm. Em hãy đề xuất cho mẹ ít nhất mỗi nhóm hai nguyên liệu cần mua bằng cách điền vào bảng sau:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Nhóm thực phẩm giàu chất đạm | Nhóm thực phẩm giàu chất béo | Nhóm thực phẩm giàu chất xơ | Nhóm thực phẩm giàu chất tinh bột |
|  |  |  |  |

**Câu 3(1đ):** Bạn Ánh xây dựng bữa ăn trưa cho gia đình mình gồm 4 người ăn. Bạn ấy cần chuẩn bị số lượng các loại thực phẩm như sau:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Tên thực phẩm | Gạo | Thịt bò | Rau củ | Con Ngao |
| Số lượng (kg) | 0,5 | 0,5 | 1 | 0,8 |
| Giá tiền cho 1 kg (đồng) | 18 000 | 250 000 | 20 000 | 25 000 |

Em hãy giúp bạn Ánh tính xem chi phí để mua các loại thực phẩm cho bữa ăn đó là bao nhiêu tiền?

**----- Chúc các con làm bài tốt ------**

**UBND QUẬN LONG BIÊN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ I MÔN CÔNG NGHỆ 6**

**TRƯỜNG THCS CỰ KHỐI NĂM HỌC: 2023 – 2024**

*Thời gian làm bài: 45 phút*

**ĐỀ CHÍNH THỨC**

*Ngày kiểm tra: 14 /12/2023*

**MÃ ĐỀ 02**

**I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (5 điểm): Ghi vào bài làm chữ cái đứng trước đáp án đúng:**

**Câu 1.** Có bao nhiêu bước chính để xây dựng một ngôi nhà?

 A. 1. B. 2 . C. 3. D. 4.

**Câu 2.** “Tận dụng tối đa năng lượng từ gió tự nhiên và ánh sáng mặt trời’’ là đặc điểm nào của ngôi nhà thông minh?

 A. Tính tiện ích. B.Tính an ninh, an toàn.

 C. Tính tiết kiệm năng lượng. D.Tính an toàn và tiết kiệm năng lượng.

**Câu 3.** Khu vực chức năng nào là nơi để gia chủ tiếp khách và các thành viên trong gia đình trò chuyện?

 A. Khu vực sinh hoạt chung. B. Khu vực thờ cúng.

 C. Khu vực ăn uống. D. Khu vực nghỉ ngơi.

**Câu 4.** Kiến trúc nhà ở đặc trưng cho các khu vực thành thị, có mật độ dân cư cao là:

 A. nhà ba gian. B. nhà nổi. C. nhà chung cư. D. nhà sàn.

**Câu 5.** Các phương pháp chế biến thực phẩm là:

 A. ướp và làm khô B. sử dụng nhiệt và không sử dụng nhiệt

 C. là lạnh và đông lạnh D. tất cả các phương án trên

 **Câu 6.** Chất nào thường được sử dụng để bảo quản bằng cách ướp cá?

 A. Muối. B. Đường.

 C. Mì chính D. Tương.

**Câu 7.** Hành động nào sau đây gây lãng phí năng lượng?

 A. Nấu thức ăn khi thực phẩm đã được rã đông. B. Tắt bếp khi nước sôi.

 C. Bật đèn khi lên xuống cầu thang lúc trời sáng. D. Dùng nồi nhỏ khi nấu ít thức ăn.

**Câu 8.** Chúng ta cần tiết kiệm năng lượng để:

 A. bảo vệ thiên nhiên, môi trường, sức khỏe, giảm chi phí.

 B. giảm chi phí, bảo vệ tài nguyên.

 C. bảo vệ sức khỏe, môi trường.

 D. không cần tiết kiệm năng lượng.

**Câu 9. Căn cứ vào giá trị dinh dưỡng, t**hực phẩm thường được chia thành mấy nhóm chính?

 A. 2. B. 3. C. 4. D. 5.

**Câu 10.** Nhóm thực phẩm nào là nguồn cung cấp năng lượng chủ yếu cho mọi hoạt động của cơ thể?

 A. Chất đường, bột (Glucid). B. Chất đạm (Protein).

 C. Chất béo (Lipit). D. Chất vitamin và chất khoáng.

**Câu 11.** Trung bình thức ăn sẽ được tiêu hóa hết sau bao nhiêu thời gian?

 A. 1- 2 giờ B. 2-3 giờ C. 3-4 giờ D. 4-5 giờ.

**Câu 12.V**ai trò của nhóm thực phẩm giàu chất khoáng và vitamin là:

 A. tạo ra tế bào mới. B. cung cấp năng lượng.

 C. tăng sức đề kháng. D. bảo vệ cơ thể.

**Câu 13.** Nhóm thực phẩm nào sau đây là nguồn cung cấp chất béo?

 A. Gạo, đậu xanh, ngô, khoai. B. Bắp cải, cà rốt, táo, cam.

 C. Thịt, trứng, sữa. D. Mỡ, bơ, dầu đậu nành

**Câu 14.** Phương pháp chế biến thực phẩm nào sau đây không sử dụng nhiệt?

A. Hấp B. Muối chua C. Nướng D. Kho

**Câu 15.** Món ăn nào dưới đây áp dụng phương pháp làm chín thực phẩm bằng sức nóng trực tiếp của nguồn nhiệt?

 A. Chả giò. B. Sườn nướng. C. Gà rán. D. Canh chua.

**Câu 16.** Phương pháp luộc có ưu điểm là:

 A. dễ chế biến.

 B. không tốn nhiều gia vị.

 C. chế biến từ những thực phẩm thông dụng.

 D. dễ chế biến, không tốn nhiều gia vị, chế biến từ những thực phẩm thông dụng.

**Câu 17.** Hành động nào dưới đây thể hiện hành động **không** tiết kiệm điện?

 A. Mở cửa sổ khi trời sáng.

 B. Không đóng cửa tủ lạnh sau khi sử dụng xong.

 C. Sử dụng pin năng lượng mặt trời trong gia đình.

 D. Tắt hết các thiết bị điện không cần thiết khi không sử dụng.

**Câu 18.** Nguyên tắc hoạt động của hệ thống trong ngôi nhà thông minh là:

 A. xử lý - Nhận lệnh - Chấp hành
 B. xử lý - Chấp hành - Nhận lệnh
 C. nhận lệnh - Xử lý - Chấp hành
 D. nhận lệnh - Chấp hành - Xử lý

**Câu 19.** Nhà ở bao gồm các phần chính sau:

 A. móng nhà, sàn nhà, khung nhà, tường, mái nhà, cửa ra vào, cửa sổ.
 B. sàn nhà, khung nhà, cửa ra vào, cửa sổ
 C. khung nhà, tường, mái nhà, cửa ra vào, cửa sổ
 D. móng nhà, sàn nhà, tường, mái nhà

**Câu 20.** Nếu ăn uống thiếu chất thì cơ thể sẽ:

 A. suy dinh dưỡng B. bị béo phì

 C. vận động khó khăn. D. dễ mắc các bệnh: tim mạch, huyết áp,…

**II. PHẦN TỰ LUẬN (5 điểm)**

**Câu 1 (2đ):** Hãy nêu một số món ăn sử dụng phương pháp chế biến thực phẩm có sử dụng nhiệt.

**Câu 2 (2đ):** Hôm nay mẹ cùng em đi chợ mua một số thực phẩm để chế biến bữa ăn trưa đảm bảo cung cấp đầy đủ 4 nhóm thực phẩm. Em hãy đề xuất cho mẹ ít nhất mỗi nhóm hai nguyên liệu cần mua bằng cách điền vào bảng sau:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Nhóm thực phẩm giàu chất đạm | Nhóm thực phẩm giàu chất béo | Nhóm thực phẩm giàu chất khoáng | Nhóm thực phẩm giàu chất đường bột |
|  |  |  |  |

**Câu 3(1đ):** Bạn An xây dựng bữa ăn trưa cho gia đình mình gồm 4 người ăn bạn ấy cần chuẩn bị số lượng các loại thực phẩm như sau:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Tên thực phẩm | Gạo | Cá lóc | Rau củ | Thịt heo |
| Số lượng (kg) | 0,5 | 1,5 | 1,2 | 0,5 |
| Giá tiền cho 1 kg (đồng) | 15 000 | 60 000 | 30 000 | 130 000 |

Em hãy giúp bạn An tính xem chi phí để mua các loại thực phẩm cho bữa ăn đó là bao nhiêu tiền?

**----- Chúc các con làm bài tốt ------**